

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2025/HS-PT
Ngày 08-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy;

Bà Lương Thị Nguyệt.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 80/2025/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Trần Minh Đ do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2025/HS-ST ngày 16-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- **Bị cáo:** Trần Minh Đ, sinh ngày 15 tháng 06 năm 1984 tại tỉnh Lạng Sơn. Số căn cước công dân: 020084000659, cấp ngày 03/10/2024. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số A, đường B, phường K, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Tạ Thị H; có vợ là Lý Kim N và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01999/QĐ-XPVPHC ngày 23/4/2019 của Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (đã được xoá), tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 05/9/2025 của Công an phường K, tỉnh Lạng Sơn xử phạt tiền 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích xảy ra ngày 18/5/2025. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2025, tạm giam từ ngày 22/5/2025, được trả tự do từ ngày 19/9/2025 cho đến nay do thời gian tạm giam bằng thời gian xử phạt tù (04 tháng), có mặt.

- **Bị hại có kháng cáo:** Anh Lạc Văn C, sinh năm 1987, trú tại: Số D, đường N, phường K, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 19/5/2025, Trần Minh Đ đến gặp Lạc Văn C đang ngồi ăn sáng tại quán V1, địa chỉ số A, đường B, phường K, tỉnh Lạng Sơn để nói chuyện về sự việc ngày 18/5/2025, C có lời nói không đúng mực với mẹ đẻ của Trần Minh Đ là bà Tạ Thị H. Trần Minh Đ yêu cầu C qua nhà xin lỗi bà H nhưng C không đồng ý nên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Quá trình cãi nhau, C vừa nói, vừa đi bộ ra trước cửa quán Vịt quay Đồi D thì bị Đ lấy một con dao bằng kim loại có cán bằng gỗ, được đặt sẵn trên thớt tại quầy hàng Vịt quay Đ, cầm trên tay phải, chạy theo sau chém 01 (một) phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào phần lưng của C gây thương tích. Sau đó, C bỏ chạy vào trong quán Vịt quay Đồi D còn Trần Minh Đ đi đến Công an phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là phường K, tỉnh Lạng Sơn) để đầu thú và giao nộp con dao nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao màu đen, có một cạnh sắc, bản 09cm x 22cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 13,5cm, đường kính 3cm, tổng chiều dài 35,5cm.

Ngày 10/6/2025, anh Lạc Văn C có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Minh Đ về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 145/KLTTCT-TTPY ngày 19/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định đối với thương tích của Lạc Văn C là 02%, gồm vết thương đã khâu vùng lưng trái; Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 200/KLTTCT-TTPY ngày 15/7/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định đối với thương tích của Lạc Văn C là 02%, gồm sẹo vết thương lưng trái.

Tại Bản Kết luận giám định số 454/KL-KTHS ngày 18/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận con dao bằng kim loại, lưỡi dao màu đen, có một cạnh sắc, bản 9cm x 22cm, cán dao bằng gỗ dài hình trụ tròn dài 13,5cm, đường kính 03cm, tổng chiều dài 35,5cm, đã qua sử dụng là dao sắc, thuộc Phụ lục 5 “*Danh mục dao có tính sát thương cao*” ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1.

Đối với con dao Trần Minh Đ sử dụng để gây thương tích cho Lạc Văn C qua giám định thuộc danh mục dao có tính sát thương cao nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn tách hành vi của Trần Minh Đ có dấu hiệu sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, chuyển tài liệu cùng vật chứng là con dao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền.

Với hành vi nêu trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2025/HS-ST ngày 16-9-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Lạng Sơn quyết định: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 50; 54 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Văn cứ vào các Điều 357, 584, 585, 589, 590 của Bộ luật Dân sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Minh Đ phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Lạc Văn C tổng số tiền 80.000.000 đồng, xác nhận bị cáo đã nộp tổng cộng 40.000.000 đồng, nay bị cáo còn phải thi hành tiếp cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng

Ngoài ra, Bản án còn quyết định nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo, nghĩa vụ thi hành án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, ngày 29-9-2025 bị hại có đơn kháng cáo tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo, nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Minh Đ thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị hại làm trong hạn luật định, hợp lệ theo quy định. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Minh Đ với tội danh Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; bị cáo có hành vi chém bị hại thuộc trường hợp có tính chất côn đồ, vì trước đó đã từng gây thương tích cho 02 người. Đây là bản tính của bị cáo hay thích gây gổ. Tuy nhiên hành vi của bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 134, không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó cấp sơ thẩm áp dụng đúng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 04 (bốn) tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị hại không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không có cơ sở để chấp nhận.

Do vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại về tăng hình phạt. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Minh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản án sơ thẩm. Do đó có căn cứ để kết luận: Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 19/5/2025, Trần Minh Đ đến gặp Lạc Văn C để nói chuyện về sự việc ngày 18/5/2025 anh Lạc Văn C có lời nói không đúng mực với mẹ đẻ của Trần Minh Đ. Trần Minh Đ đã yêu cầu anh Lạc Văn C qua nhà xin lỗi mẹ của Trần Minh Đ nhưng anh Lạc Văn C không đồng ý nên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Quá trình cãi nhau, anh Lạc Văn C vừa nói, vừa đi bộ ra trước cửa nhà thì bị Trần Minh Đ lấy một con dao bằng kim loại có cán bằng gỗ, cầm trên tay phải, chạy theo sau chém 01 (một) phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào phần lưng của anh Lạc Văn C gây thương tích; kết luận giám định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lạc Văn C là 02%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá cơ bản đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội và nhân thân của bị cáo; đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; cụ thể: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự; năm 2019 đã từng bị xử phạt hành chính, đã được xóa; ngày 05/9/2025 bị xử phạt hành chính với mức phạt tiền 6.500.000 đồng, do việc xử phạt xảy ra sau khi bị khởi tố về hành vi phạm tội lần này nên đánh giá vào nhân thân của bị cáo, không tính tiền sự.

[2.3] Mặc dù bị cáo có nhân thân không tốt, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có sự chuẩn bị công cụ phạm tội cũng như ý thức quyết tâm xâm phạm sức khỏe của bị hại, hành động của bị cáo thực hiện là bột phát nhất thời thực hiện 01 lần duy nhất, để lại hậu quả thương tích 2% không quá lớn.

[2.4] Ý kiến của bị hại cho rằng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa bị cáo và bị hại trong lúc ăn sáng trong quán phở thì bị hại có yêu cầu bị cáo xin lỗi mẹ bị hại, nhưng bị cáo không đồng ý dẫn đến và cãi nhau nên bị cáo đã dùng dao trong quán phở chém vào lưng bị hại gây thương tích thuộc trường hợp có tính chất côn đồ, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết này đối với bị cáo là thiếu sót, cấp phúc thẩm cần áp dụng bổ sung tình tiết này đối với bị cáo tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có tính chất côn đồ. Tuy nhiên bị cáo có nhiều

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo mức án 04 (bốn) tháng tù là đã đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy việc áp dụng thêm tình tiết định khung này không làm thay đổi bản chất vụ án. Vì vậy nội dung kháng cáo tăng mức hình phạt là không có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị hại. Cần giữ nguyên nội dung Bản án sơ thẩm về hình phạt tù đối với bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Đây là vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Lạc Văn C về việc tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Trần Minh Đ; giữ nguyên nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2025/HS-ST ngày 16-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn về mức hình phạt tù đối với bị cáo Trần Minh Đ, cụ thể:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 50; 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 04 (bốn) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/5/2025. Xác nhận bị cáo đã thi hành xong hình phạt từ ngày 19/9/2025.

3. Về án phí: Bị hại Lạc Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị

kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội;
- Viện phúc thẩm VKSNDTC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PC02, PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND Khu vực 1 - Lạng Sơn;
- VKSND Khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTG khác;
- Phòng GDKT, TT&THA;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí